

Họ, tên thí sinh:

MÃ ĐỀ 101

Số báo danh:Lớp:.....Phòng thi:.....

PHẦN I: Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 24. Mỗi câu hỏi thí sinh chỉ chọn một phương án.

Câu 1. Nền văn minh Đông Nam Á xa xưa và ngày nay ít chịu ảnh hưởng lĩnh vực nào sau đây từ văn minh Ấn Độ?

- A. Giáo dục. B. Chính trị. C. Nghệ thuật. D. Tôn giáo.

Câu 2. Thế kỉ XVI, tôn giáo mới du nhập từ phương Tây đến cho Đông Nam Á là

- A. Công giáo. B. Phật giáo. C. Hin-đu giáo. D. Hồi giáo.

Câu 3. Điểm chung của văn minh Đông Nam Á trong quá trình tiếp thu ảnh hưởng từ văn minh Ấn Độ, Trung Hoa là đều có tiếp nhận qua con đường

- A. biên giới. B. buôn bán. C. xâm lược. D. thống trị.

Câu 4. Tín ngưỡng truyền thống của cư dân Văn Lang - Âu Lạc mang một trong những đặc trưng nào sau đây?

- A. Chịu ảnh hưởng sâu sắc của Ấn Độ. B. Gắn liền với đời sống công nghiệp.
C. Lệ thuộc và gắn bó với thiên nhiên. D. Chủ yếu tiếp thu văn hóa bên ngoài.

Câu 5. Địa bàn cư trú chủ yếu của cư dân Chăm-pa cổ thuộc khu vực nào trên lãnh thổ Việt Nam ngày nay?

- A. Trung và Nam Trung bộ. B. Khu vực Nam bộ.
C. Bắc bộ và Bắc Trung bộ. D. Trên khắp cả nước.

Câu 6. Đơn vị hành chính địa phương nhỏ nhất của nhà nước Văn Lang - Âu Lạc là gì?

- A. Huyện. B. Quận. C. Phủ. D. Chiềng/chạ.

Câu 7. Nền văn minh Đông Nam Á ngày nay được đánh giá là “thống nhất trong đa dạng” là vì

- A. chỉ tiếp thu có chọn lọc văn hóa phương Đông.
B. đã hình thành nên một nền văn hóa chung cả khu vực.
C. vừa tồn tại thống nhất, vừa có mâu thuẫn, đấu tranh.
D. có sự kết hợp giữa văn hóa bản địa và các yếu tố bên ngoài.

Câu 8. Nội dung nào sau đây phản ánh **đúng** đặc điểm của vương quốc Phù Nam?

- A. Có nền kinh tế phát triển nhất khu vực Đông Nam Á.
B. Là quốc gia hình thành sớm nhất trên lãnh thổ Việt Nam.
C. Là quốc gia phát triển trên cơ sở văn hóa Sa Huỳnh.
D. Là quốc gia có kinh tế thương nghiệp phát triển.

Câu 9. Điểm giống nhau trong tổ chức bộ máy nhà nước của các quốc gia cổ trên lãnh thổ Việt Nam là

- A. đứng đầu nhà nước là vua, giúp việc cho vua có các Lạc Hầu, Lạc tướng.
B. xây dựng bộ máy nhà nước quân chủ chuyên chế trung ương tập quyền.
C. xây dựng bộ máy nhà nước quân chủ chuyên chế trung ương phân quyền.
D. bộ máy nhà nước còn đơn giản, sơ khai nên không thể hiện được chủ quyền.

- Câu 10.** Nội dung nào sau đây **không** phải là cơ sở hình thành của nhà nước Văn Lang-Âu Lạc?
- A. Sự tan rã của công xã nguyên thủy dẫn đến sự phân hóa xã hội.
 - B. Xuất phát từ nhu cầu đoàn kết phát triển kinh tế, chống ngoại xâm.
 - C. Điều kiện tự nhiên thuận lợi cho phát triển kinh tế nông nghiệp.
 - D. Chịu ảnh hưởng từ các nền văn minh bên ngoài: Ấn Độ, Trung Hoa.
- Câu 11.** Ý nào sau đây là nguy cơ của nền văn minh Đông Nam Á trước xu thế toàn cầu hóa của nhân loại hiện nay?
- A. Đánh mất dần bản sắc văn hóa của các dân tộc.
 - B. Phát triển ngày càng đa dạng, phong phú hơn.
 - C. Tiếp nhận thêm nhiều yếu tố văn hóa mới tích cực.
 - D. Học hỏi được những tiến bộ kỹ thuật bên ngoài.
- Câu 12.** Điểm giống nhau trong cơ sở hình thành Nhà nước Văn Lang và Nhà nước Âu Lạc là do
- A. thương nghiệp phát triển cần tập trung để hình thành những đội tàu buôn.
 - B. yêu cầu liên minh giữa các bộ lạc với nhau để cùng phát triển kinh tế.
 - C. yêu cầu của các gia đình sống chung với nhau từ thế hệ này sang thế hệ khác.
 - D. yêu cầu chống ngoại xâm, bảo vệ kinh tế nông nghiệp và làm thủy lợi.
- Câu 13.** Địa hình khu vực Đông Nam Á bị chia cắt bởi
- A. những dãy núi, rừng nhiệt đới và biển.
 - B. hệ thống sông ngòi dày đặc.
 - C. đường bờ biển dài và khúc khuỷu
 - D. những đồng bằng nhỏ và màu mỡ.
- Câu 14.** Nội dung nào dưới đây **không** phải là tập tục của người Việt cổ?
- A. Xăm mình.
 - B. Ăn trầu.
 - C. Nhuộm răng.
 - D. Khắc ván in.
- Câu 15.** Những nhân tố nào sau đây quyết định tới sự ra đời sớm của Nhà nước Văn Lang - Âu Lạc?
- A. Sự chuyển biến của kinh tế nông nghiệp trồng lúa nước.
 - B. Sự phân hoá giàu nghèo giữa các lực lượng trong xã hội.
 - C. Hoạt động trị thủy và chống ngoại xâm của người Việt.
 - D. Yêu cầu thống nhất và mở rộng lãnh thổ của người Việt.
- Câu 16.** Nội dung nào sau đây phản ánh đúng về tín ngưỡng bản địa của cư dân Đông Nam Á?
- A. Lệ thuộc và gắn bó với thiên nhiên.
 - B. Là tín ngưỡng của cư dân du mục.
 - C. Mang màu sắc tôn giáo rõ nét.
 - D. Mang đậm ảnh hưởng từ bên ngoài.
- Câu 17.** Công trình kiến trúc nào sau đây của cư dân Chăm-pa được UNESCO ghi danh là di sản văn hóa thế giới?
- A. Tháp Bà Pô Na-ga (Khánh Hòa).
 - B. Tháp Cánh Tiên (Bình Định).
 - C. Tháp Mỹ Khánh (Thừa Thiên Huế).
 - D. Thánh địa Mỹ Sơn (Quảng Nam).
- Câu 18.** Những lĩnh vực nào dưới đây của văn hoá truyền thống Ấn Độ được truyền bá ra khu vực Đông Nam Á
- A. Hồi giáo, văn học, kiến trúc, ca múa, chữ viết.
 - B. Hin-đu giáo, văn học, kiến trúc, nghệ thuật, chữ viết.
 - C. Phật giáo, văn học, kiến trúc, điêu khắc, chữ viết,
 - D. Tôn giáo, văn học, kiến trúc, nghệ thuật, chữ viết.
- Câu 19.** Chữ viết của quốc gia nào sau đây được sáng tạo trên cơ sở chữ Phạn (Ấn Độ)?
- A. Nhật Bản
 - B. Thái Lan
 - C. Việt Nam
 - D. Singapore

Câu 20. Điểm chung trong hoạt động kinh tế của cư dân các quốc gia cổ đại đầu tiên trên lãnh thổ Việt Nam là

- A. chỉ có hoạt động kinh tế nông nghiệp trồng lúa nước.
- B. lấy thương nghiệp làm hoạt động kinh tế chính.
- C. kinh tế đa dạng dựa trên cơ sở phát triển nông nghiệp.
- D. có nền kinh tế phát triển nhất khu vực Đông Nam Á.

Câu 21. Một trong những cơ sở hình thành văn minh Đại Việt là

- A. quá trình áp đặt về kinh tế lên các quốc gia láng giềng.
- B. quá trình xâm lược và bành trướng lãnh thổ ra bên ngoài.
- C. sự tiếp thu hoàn toàn những thành tựu văn minh Hy Lạp cổ đại.
- D. sự kế thừa những thành tựu của văn minh Văn Lang - Âu Lạc.

Câu 22. Văn minh Đại Việt còn được gọi là văn minh Thăng Long vì

- A. Thăng Long là tên gọi của kinh đô quốc gia Đại Việt trong suốt tiến trình lịch sử.
- B. văn minh Đại Việt chỉ phát triển ở Thăng Long - kinh đô của quốc gia Đại Việt.
- C. quá trình phát triển của nền văn minh chủ yếu gắn liền với kinh đô Thăng Long.
- D. Thăng Long là một trung tâm chính trị - kinh tế - văn hóa của quốc gia Đại Việt.

Câu 23. Trong thế kỉ X, văn minh Đại Việt gắn liền với sự phát triển của các vương triều phong kiến nào sau đây?

- A. Lê sơ, Mạc, Nguyễn.
- B. Lý, Trần, Hồ, Lê sơ.
- C. Ngô, Đinh, Tiền Lê.
- D. Khúc, Ngô, Tiền Lê.

Câu 24. Sự du nhập của văn minh phương Tây (từ thế kỉ XVI) có tác động nào sau đây tới sự phát triển của văn minh Đại Việt?

- A. Xóa bỏ hoàn toàn nền văn hóa truyền thống.
- B. Giúp nền văn minh mang đậm tính dân gian.
- C. Góp phần tạo ra nhiều yếu tố văn hóa mới.
- D. Tạo cơ sở hình thành văn minh Đại Việt.

PHẦN II. Câu trắc nghiệm đúng sai. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 4. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai

Câu 1. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

Trong tâm thức của mỗi con dân nước Việt Nam từ bao đời nay, Vua Hùng là người đã có công dựng nên nước Văn Lang - Nhà nước sơ khai đầu tiên của dân tộc Việt Nam. Do đó, Tín ngưỡng thờ cúng Hùng Vương luôn chiếm một vị trí đặc biệt quan trọng trong đời sống tâm linh và tình cảm của các thế hệ con dân nước Việt hàng ngàn năm qua. Tín ngưỡng này vừa thiêng liêng, vừa cụ thể, nhưng cũng vừa là điểm tựa tinh thần gắn kết, từ đó tạo nên sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc để cùng nhau cố kết cộng đồng trong hành trình dựng nước và giữ nước.

Nguồn: Sở VH-TT-DL tỉnh Phú Thọ (ngày 15/4/2016)

- a. Văn Lang là nhà nước đầu tiên của người Việt.
- b. Trong Tín ngưỡng thờ cúng Hùng Vương không có các yếu tố văn hóa tâm linh
- c. Tín ngưỡng thờ cúng Hùng Vương xuất phát từ lòng biết ơn đối với những người có công với đất nước.
- d. Tín ngưỡng thờ cúng Hùng Vương có giá trị giáo dục tinh thần cố kết cộng đồng dân tộc

Câu 2. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Mùa xuân, tháng hai năm Canh Tí 40, vua khổ vì thái thú Tô Định dùng pháp luật hà khắc để trói buộc, lại thêm thù Tô Định đã giết chết chồng của mình là Thi Sách, bèn cùng với em là Trưng Nhị nổi binh, đánh vào trị sở của châu. Tô Định chạy về nước. Các quận Giao Chỉ, Cửu Chân, Nhật Nam và Hợp Phố đều hưởng ứng, Trưng Nữ Vương lấy được sáu mươi lăm thành ở Lĩnh Nam rồi tự lập làm vua”

(Theo “Việt sử giai thoại” của Nguyễn Khắc Thuần – NXB Giáo Dục)

- Nhà Hán thực hiện chính sách bóc lột hà khắc đối với quốc gia Đại Việt.
- Thi Sách bị sát hại là nguyên nhân trực tiếp bùng nổ cuộc khởi nghĩa.
- Cuộc khởi nghĩa đã thành lập được nhà nước đầu tiên của người Việt.
- Sự đoàn kết của nhân dân đã góp phần thắng lợi của cuộc khởi nghĩa.

Câu 3. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

Quê hương của trống đồng Đông Sơn là vùng đất Tổ trung du Phú Thọ và các tỉnh vùng Bắc Bộ và Bắc Trung Bộ Việt Nam. Trống đồng Đông Sơn đã tồn tại trong khoảng thời gian từ thế kỷ thứ 7 trước Công nguyên đến thế kỷ 6 sau Công Nguyên. Nó là sản phẩm trí tuệ của người Việt cổ. Tổ tiên ta đã vượt lên những khắc nghiệt của thiên nhiên bằng sự dũng cảm, thông minh và sáng tạo hiếm có, đã tạo nên kỹ thuật luyện kim đồng thau mang đậm yếu tố bản địa của người Việt, tạo nên nền văn hóa đồng thau vào loại bậc nhất ở Đông Nam châu Á. Những chiếc trống đồng Đông Sơn chính là sản phẩm của nền văn minh nông nghiệp trồng lúa nước phát triển rực rỡ và tỏa sáng trên lưu vực của sông Hồng- Con sông Cái của Đất Mẹ Việt Nam- Nơi khai sinh ra dân tộc và đất nước Việt Nam hôm nay.

Nguồn: Báo Phú Thọ (ngày 10/4/2011)

- Trống đồng Đông Sơn là biểu tượng của văn minh sông Hồng.
- Chỉ có cư dân sông ở lưu vực sông Hồng mới chế tạo được trống đồng Đông Sơn.
- Trống đồng Đông Sơn là sản phẩm minh chứng cho sự phát triển kỹ thuật luyện kim của cư dân Đại Việt
- Trống đồng Đông Sơn là hiện vật có giá trị sử liệu.

Câu 4. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

Katê là Lễ hội dân gian đặc sắc nhất của người Chăm theo đạo Balamôn ở Bình Thuận với ý nghĩa tưởng nhớ đến các vị thần và cầu mong mưa thuận, gió hòa, mùa màng thuận lợi, cầu mong cho sự hòa hợp lứa đôi, sự sinh sôi nảy nở của con người và vạn vật. Lễ hội Katê thường được bắt đầu bằng lễ hội từ các đền, tháp và cuối cùng là các hoạt động vui chơi, đón Tết tại nhà. Đây cũng là dịp để người Chăm từ khắp mọi miền đất nước trở về đoàn tụ cùng gia đình, bạn bè, dòng họ.

Nguồn: Lễ hội Kate Ninh Thuận và giá trị văn hóa lâu đời

- Lễ hội Katê được bắt đầu bằng các nghi thức cúng tại các đền tháp.
- Lễ hội Katê chịu ảnh hưởng từ tư tưởng tôn giáo của nền văn minh Ấn Độ
- Lễ hội Katê chỉ để tưởng nhớ thần linh và thực hiện các nghi lễ cầu mùa.
- Lễ hội Katê thắt chặt tinh thần đoàn kết, nâng cao ý thức về cội nguồn dân tộc.

----- **HẾT** -----

- Thí sinh không được sử dụng tài liệu.
- Giám thị không giải thích gì thêm